

|                                                                                                                                                                                                                              |                        |                                                                                                                                                                                           |                                          |                             |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------|
| <div>NAM A BANK</div> <div>NAM A BANK – HỘI SỞ</div> <div>[A] 201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám , Quận 3, TP HCM</div> <div>[T] 0283 929 6699 - [F] 0283 929 6688</div> <div>[Hotline] 1900 6679 - [W] www.namabank.com.vn</div> |                        | <div>BIỂU PHÍ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ</div> <div>DÀNH CHO KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN</div> <div>Đơn vị tính: VND, biểu phí chưa bao gồm VAT</div> <div>Hiệu lực ngày 09 tháng 01 năm 2024</div> |                                          |                             |
| I - DỊCH VỤ EBANKING                                                                                                                                                                                                         |                        | SMS BANKING                                                                                                                                                                               |                                          | OPEN BANKING                |
| 1. Phí tra soát                                                                                                                                                                                                              |                        |                                                                                                                                                                                           |                                          |                             |
| Tra soát (Trường hợp lỗi không thuộc về Nam A Bank)                                                                                                                                                                          |                        | -                                                                                                                                                                                         |                                          | Miễn phí                    |
| 2. Phí chuyển tiền                                                                                                                                                                                                           |                        |                                                                                                                                                                                           |                                          |                             |
| Trong hệ thống                                                                                                                                                                                                               |                        | -                                                                                                                                                                                         |                                          | Miễn phí                    |
| Ngoài hệ thống - Chuyển tiền thông thường                                                                                                                                                                                    |                        | -                                                                                                                                                                                         |                                          | Miễn phí                    |
| Ngoài hệ thống - Chuyển tiền nhanh NAPAS 247                                                                                                                                                                                 |                        | -                                                                                                                                                                                         |                                          |                             |
| – Số tiền giao dịch từ 500.000 VND trở xuống                                                                                                                                                                                 |                        | -                                                                                                                                                                                         |                                          | Miễn phí                    |
| – Số tiền từ 500.001 VND đến 2.000.000 VND                                                                                                                                                                                   |                        | -                                                                                                                                                                                         |                                          | Miễn phí                    |
| – Số tiền giao dịch từ 2.000.001 VND cho đến 100.000.000 VND                                                                                                                                                                 |                        | -                                                                                                                                                                                         |                                          | Miễn phí                    |
| – Số tiền giao dịch trên 100.000.000 VND                                                                                                                                                                                     |                        | -                                                                                                                                                                                         |                                          | Miễn phí                    |
| 3. Phí gửi tin nhắn đến đầu số dịch vụ                                                                                                                                                                                       |                        | 1.500 VND/tin nhắn <sup>(1)</sup>                                                                                                                                                         |                                          | -                           |
| 4. Phí duy trì dịch vụ                                                                                                                                                                                                       |                        | Thu phí cố định: 12.000 VND/ 15 SMS/ Số tài khoản/ Số điện thoại/ tháng                                                                                                                   |                                          | Miễn phí <sup>(2)</sup>     |
|                                                                                                                                                                                                                              |                        | Thu phí bổ sung: 695 VND/ SMS/ Số tài khoản/ Số điện thoại nếu SMS vượt mức tối đa/ Tháng                                                                                                 |                                          |                             |
| Phí điều chỉnh hạn mức Open Banking: Miễn phí<br>** Phí điều chỉnh hạn mức là phí áp dụng khi Khách hàng điều chỉnh tăng / giảm hạn mức                                                                                      |                        |                                                                                                                                                                                           |                                          |                             |
| 5. Tài khoản Green Account: (Open Banking)                                                                                                                                                                                   |                        | Mức phí VND                                                                                                                                                                               |                                          | Mức phí ngoại tệ            |
| Mở tài khoản                                                                                                                                                                                                                 |                        | Miễn phí                                                                                                                                                                                  |                                          | -                           |
| Quản lý tài khoản                                                                                                                                                                                                            |                        | Miễn phí                                                                                                                                                                                  |                                          | -                           |
| Số dư tối thiểu                                                                                                                                                                                                              |                        | Không duy trì số dư tối thiểu                                                                                                                                                             |                                          | -                           |
| 6. ONEBANK                                                                                                                                                                                                                   |                        |                                                                                                                                                                                           |                                          |                             |
| – Nộp tiền mặt vào tài khoản thanh toán tại ONEBANK <sup>(3)</sup>                                                                                                                                                           |                        | Miễn phí                                                                                                                                                                                  |                                          |                             |
| – Rút tiền mặt từ tài tài khoản thanh toán tại ONEBANK <sup>(4)</sup>                                                                                                                                                        |                        | Miễn phí                                                                                                                                                                                  |                                          |                             |
| – Nạp tiền vào tài khoản Liên Ngân hàng 24/7 tại ONEBANK <sup>(5)</sup>                                                                                                                                                      |                        | Stt                                                                                                                                                                                       | Giao dịch nạp tiền mặt                   | Mức phí<br>(đã bao gồm VAT) |
|                                                                                                                                                                                                                              |                        | 1                                                                                                                                                                                         | Số tiền nhỏ hơn hoặc bằng 9.999.999 VND  | Miễn phí                    |
|                                                                                                                                                                                                                              |                        | 2                                                                                                                                                                                         | Số tiền bằng hoặc lớn hơn 10.000.000 VND | 50.000 VND/ Giao dịch       |
| II. DỊCH VỤ NẠP TIỀN VÀO TÀI KHOẢN GIAO THÔNG (TKGT)                                                                                                                                                                         |                        |                                                                                                                                                                                           |                                          |                             |
| Stt                                                                                                                                                                                                                          | Loại giao dịch         |                                                                                                                                                                                           |                                          | Mức phí                     |
| 1                                                                                                                                                                                                                            | Nạp tiền vào TKGT VETC |                                                                                                                                                                                           |                                          | Miễn phí                    |

|                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                           |
|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| 2                                                             | Nạp tiền vào TKGT EPASS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 3.000 VND/ Giao dịch                                      |
| III. PHÍ THANH TOÁN XUYỀN BIÊN GIỚI BẰNG MÃ QR (Open Banking) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                           |
| Stt                                                           | Mục phí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Mức phí (chưa VAT)                                        |
| 1                                                             | Thanh toán bằng mã QR tại Thái Lan <sup>(6)</sup>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0.2% giá trị giao dịch<br>Tối thiểu 5.000 VND / Giao dịch |
| IV. MỞ TÀI KHOẢN SỐ ĐẸP TRÊN OPEN BANKING                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                           |
| A. SỐ ĐẸP 9 SỐ <sup>(7)</sup>                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                           |
| Stt                                                           | Cấu trúc nhóm số                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mức phí (chưa VAT)                                        |
| 1                                                             | Số tài khoản là số ĐTDĐ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Miễn phí                                                  |
| 2                                                             | Số tài khoản là số thẻ CCCD                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Miễn phí                                                  |
| 3                                                             | Số tài khoản tùy chọn 9 số                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                           |
| 3.1                                                           | Tổ hợp tất cả các số trùng aaaaaaaaa, với a là số từ 0 đến 9<br>Tổ hợp tất cả các số tiền abcdefghi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 1.000.000.000                                             |
| 3.2                                                           | Tổ hợp 8 số trùng: aaaaaaax/aaaaaaaa<br>Tổ hợp aaaaXaaaa với a, x là các số từ 0 đến 9<br>Tổ hợp 7 số trùng dạng aaaaaabb/bbaaaaaa với bb thuộc 66,88,99,68,86,39,79                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 300.000.000                                               |
| 3.3                                                           | Tổ hợp 7 số trùng với bb thuộc nhóm loại trừ từ nhóm giá 2<br>Tổ hợp 6 số trùng với bbb thuộc các số ngẫu nhiên từ 0 đến 9<br>Tổ hợp aaaaXbbbb với a,b,x là các số ngẫu nhiên từ 0 đến 9<br>Tổ hợp axxxxxxc/axxxxxxa với "xxxxxx" là 7 số trùng hoặc số tiền liên tiếp<br>Tổ hợp 5 số trùng với bbbb thuộc các số ngẫu nhiên từ 0 đến 9<br>Tổ hợp: abbbabbbb/ abbbabbb/ abbbabbb với a khác b<br>Tổ hợp [abab] & nhóm 5 số tiền/Nhóm 5 số tiền với & [abab], với a khác b và ab loại trừ số 68, 86, 39, 79<br>Tổ hợp acxxxxac/acxxxxca/aaxxxxxa với "xxxxx" là 5 số trùng hoặc số tiền liên tiếp, số tiền cách đều<br>Tổ hợp xaaaabbbb/aaaabbbbx và tổ hợp aaaaabcde/bcdeaaaaa với "bcde" là số tiền liên tiếp hoặc tiền cách đều.                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 100.000.000                                               |
| 3.4                                                           | Tổ hợp số lộc phát:<br>KH chọn [04 cặp số lộc phát + x] với x thuộc nhóm chứa số lộc phát                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 15.000.000                                                |
| 3.5                                                           | Tổ hợp lặp dạng 3 cặp số thuộc nhóm aaabbbccc/bbbcccaa/... aaabbbaaa.<br>Tổ hợp số thần tài: KH chọn [04 cặp số thần tài + x] với x thuộc nhóm chứa số thần tài<br>Tổ hợp aaaxxxaaa/aaaxxxbbb với x thuộc nhóm số lặp, số tiền liên tiếp hoặc số tiền cách đều                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 12.000.000                                                |
| 3.6                                                           | Tổ hợp số lộc phát:<br>+ KH chọn [04 cặp số lộc phát + x] với x thuộc nhóm chứa số ngẫu nhiên<br>+ KH chọn [03 cặp lộc phát + xxx] với x ngoại trừ nhóm ngẫu nhiên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 10.000.000                                                |
| 3.7                                                           | Tổ hợp lặp cặp 3 số: ngoại trừ tổ hợp số ngẫu nhiên<br>Tổ hợp số lộc phát: KH chọn [02 cặp số lộc phát + xxxxx] với x ngoại trừ số ngẫu nhiên<br>Tổ hợp số thần tài:<br>+ KH chọn [04 cặp số thần tài + x] với x là các số ngẫu nhiên<br>+ KH chọn [03 cặp số thần tài + xxx] với x ngoại trừ số ngẫu nhiên<br>Tổ hợp aaabaaabx, xaaabaaab, aaabxaaab<br>Tổ hợp abbbabbbx, xabbbabbb, abbbxabbb<br>Tổ hợp abcd + x + abcd<br>Tổ hợp abcd + x + dcba<br>Với x thuộc số ngẫu nhiên từ 0 đến 9 và “abcd” là 4 số tiền liên tiếp hoặc cách đều<br>Tổ hợp 4 số trùng aaaabccdef, bcdefaaaa với “bcdef” là các số ngẫu nhiên<br>Tổ hợp [abc] & Nhóm 3 số & [abc]<br>Tổ hợp [abc] & Nhóm 3 số & [cba], [abccba] & Nhóm 3 số<br>Tổ hợp aabaabaab, [aab] & Nhóm 3 số & [aab], [aabaab] & Nhóm 3 số, Nhóm 3 số & [aabaab]<br>Tổ hợp abbabbabb, [abb] & Nhóm 3 số & [abb], [abbabb] & Nhóm 3 số, Nhóm 3 số & [abbabb]<br>Tổ hợp [abb] & nhóm 3 số & [bba]<br>Tổ hợp [aab] & Nhóm 3 số & [baa]<br>Tổ hợp [aba] & nhóm 3 số & [aba] | 6.000.000                                                 |

|                                      | <p>Tổ hợp [ababab] &amp; nhóm 3 số, nhóm 3 số &amp; [ababab], với a khác b loại trừ 68, 86, 39, 79</p> <p>Với “abc” là nhóm các số tiến liên tiếp, số tiến cách đều.</p> <p>Với " Nhóm 03 số" bao gồm nhóm 03 số tiến (dãy số tiến liên tiếp hoặc cách đều); nhóm 03 số lặp là các biến số aaa, aab, abb; Nhóm 03 số thần tài gồm 793, 397, 739, 779, 379, 339, 399, 799; Nhóm 03 số lộc phát gồm 686, 868, 668, 688, 886</p> <p>Tổ hợp ababababx, xabababab với x thuộc số ngẫu nhiên từ 0 đến 9, với a khác b loại trừ 68, 86, 39, 79</p> <p>Tổ hợp xxaxxbxxc, axxbxxcxc với x khác a,b,c</p> <p>Tổ hợp aaxxxaaaa với "x" là các số lặp hoặc các số tiến liên tiếp hoặc cách đều</p> <p>Tổ hợp:<br/>+ aaaxxxaaa<br/>+ aaaxxxbbb</p> <p>Với “x” là số ngẫu nhiên và x khác a,b; X không thuộc số lặp, số tiến liên tiếp, cách đều.</p>          |                    |
|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 3.8                                  | <p>Tổ hợp số thần tài</p> <p>+ KH chọn [02 cặp số thần tài + xxxxx] ngoại trừ biến x là các số ngẫu nhiên</p> <p>+ KH chọn [03 cặp số thần tài + xxx] với x là các số ngẫu nhiên loại trừ nhóm giá 7</p> <p>Tổ hợp số lộc phát</p> <p>+ KH chọn [03 cặp số lộc phát + xxx] với x là các số ngẫu nhiên loại trừ nhóm giá 6</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 3.000.000          |
| 3.9                                  | <p>Nhóm số đẹp khác và nhóm ngẫu nhiên loại trừ từ nhóm 6,7,8</p> <p>Tổ hợp:<br/>+ ababxabab (Với ab loại trừ 68, 86, 39, 79)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 1.000,000          |
| 3.10                                 | Nhóm số còn lại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 500.000            |
| <b>B. SỐ ĐẸP 6 SỐ <sup>(8)</sup></b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |
| Stt                                  | Cấu trúc nhóm số                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mức phí (chưa VAT) |
| 1                                    | <p>- Tổ hợp 6 số lặp (aaaaaa với a từ 0-9)</p> <p>- Tổ hợp 6 số tiến (abcdef là số tăng liên tiếp/cách đều)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 200.000.000        |
| 2                                    | <p>- Tổ hợp 5 số lặp aaaaax/aaaaa (ax, xa là số đặc biệt: 38,78,68,39,79,86,56)</p> <p>- Tổ hợp 5 số lặp aaaaax/aaaaa (a, x là số ngẫu nhiên 0-9 loại trừ các số đặc biệt)</p> <p>- Tổ hợp 4 số lặp dạng xaaaay (a là số ngẫu nhiên 0-9, xay là các số liên tiếp/cách đều)</p> <p>- Tổ hợp 5 số tiến aabcde/abcdee/abbcde/abccde/abcdde (abcde là số tăng liên tiếp hoặc cách đều)</p> <p>- Tổ hợp 6 số lộc phát (686868;686886;688686;688668;868686;868668;866886;866868)</p> <p>- Tổ hợp 6 số thần tài (393939;393979;397979;797979;797939;793939;793979;397939)</p> <p>- Tổ hợp 6 số ông địa (383838;383878;388383;387838;838383;838338;783878;783838)</p> <p>- Tổ hợp 6 số sinh lộc (565656)</p> <p>- Tổ hợp 6 số lùi (abcdef là số lùi liên tiếp/cách đều)</p>                                                                              | 100.000.000        |
| 3                                    | <p>- Tổ hợp 4 số lộc phát 6868xx/xx6868; 8686xx/xx8686; 6886xx/xx6886; 8668xx/8668; 68xx68/86xx86; 68xxx86/86xx68)<br/>(xx là tổ hợp các số trùng nhau 0-9)</p> <p>- Tổ hợp 4 số thần tài 3939xx/xx3939; 7979xx/xx7979; 3979xx/xx3979; 7939xx/xx7939; 39xx39/79xx79; 39xx79/79xx39<br/>(xx là tổ hợp các số trùng nhau 0-9)</p> <p>- Tổ hợp 4 số ông địa 3838xx/xx3838; 7878xx/xx7878; 3878xx/xx3878; 7838xx/xx7838; 38xx38/78xx78; 38xx78/78xx38<br/>(xx là tổ hợp các số trùng nhau 0-9)</p> <p>- Tổ hợp 4 số sinh lộc 5656xx/xx5656; 56xx56 (xx là tổ hợp các số trùng nhau 0-9)</p> <p>- Tổ hợp 4 số lặp dạng aaaaxy/xyaaaa (xy là các số đặc biệt: 68,86,39,79,56,38,78 hoặc axy/xay là số liên tiếp hoặc cách đều, a, x, y là số ngẫu nhiên)</p> <p>- Tổ hợp 4 số lặp dạng xaaaa/aaaaxx (a, x bao gồm các số 0-9, ax không trùng nhau)</p> | 80.000.000         |
| 4                                    | <p>- Tổ hợp 4 số lặp dạng xaaaax (a, x là số ngẫu nhiên 0-9, a và x bao gồm các số đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78 hoặc a, x bao gồm các số còn lại)</p> <p>- Tổ hợp 5 số tiến babcde/dabcde/eabcde/abcded/abcdeb/abcdec/xabcde /abcdex (abcde là số tăng liên tiếp hoặc cách đều).</p> <p>- Tổ hợp 5 số lùi aabcde/abcdee/abcdea/eabcde (abcde là số lùi liên tiếp hoặc cách đều)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 60.000.000         |
|                                      | <p>- Tổ hợp 4 số lặp dạng xaaaay/aaaaxy/xyaaaa (a là số ngẫu nhiên 0-9; x,y là số ngẫu nhiên)</p> <p>- Tổ hợp 4 số tiến dạng aabccd/abbccd/aabccd/aabccd/ababcd/abcdcd/xxabcd/abcdxx</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                    |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |            |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 5  | /axabcd/abcdax/cxabcd/abcdcx/xabcdx/aabcdx/xabcdx/abcdy<br>/yabcdx/abcdxy/xyabcd (abcd là số tăng liên tiếp/cách đều, xy là số ngẫu nhiên còn lại)<br>- Tổ hợp 5 số lùi dạng cabcd/babcb/abcded/xabcde/abcdex (abcd là số lùi liên tiếp/cách đều)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 50.000.000 |
| 6  | - Tổ hợp 3 số lặp dạng xaaax/xxaaax/aaaxa/axyaaa<br>(ax, xa là các số đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78; xya/axy là các số liên tiếp hoặc cách đều).<br>- Tổ hợp 3 số lặp dạng xxxabc/abcxxx (abc là số tiến liên tiếp/cách đều, x là số 0-9).<br>- Tổ hợp 3 số lặp dạng aaaxx/xxxxa (a, x bao gồm các số 0-9, ax không trùng nhau)<br>- Tổ hợp 3 số lặp dạng aaxyz/xyzaa (a là số ngẫu nhiên, xyz là số tiến liên tiếp/cách đều).<br>- Tổ hợp 4 số tiến aabcd/abbcd/aabcb/abacd/abcdcd/xxabcd/abcdxx (abcd là số tăng ngẫu nhiên; xx là tổ hợp 2 số trùng nhau).<br>- Tổ hợp 4 số lùi dạng aabcd/abbcd/aabcb/abacd/abcdcd/xxabcd/abcdxx<br>/axabcd/abcdcx/xabcdx/aabcdc/babcd/babcd/abcdxy<br>/xyabcd (abcd là số lùi liên tiếp/cách đều; xx là tổ hợp 2 số trùng nhau; x,y là số đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 45.000.000 |
| 7  | - Tổ hợp 3 số lặp dạng aaaxa/axaaa/aaaxa/axaaa/aaaxa<br>/axaaa/axaaa/axaaa/xxaaa/xxaaa/aaaxa/axyaaa (ax là các số ngẫu nhiên không bao gồm các số đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78)<br>- Tổ hợp 3 số tiến dạng abccxy/xyabcc/abcxyz/xyzabc/xabcyz/yzabcx (abc là số tăng liên tiếp/cách đều; xyz là các số đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78; xy, yz là các số đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78)<br>- Tổ hợp 4 số lùi dạng aabcd/abbcd/aabcb/abacd/xxabcd/abcdxx (abcd là số lùi ngẫu nhiên)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 30.000.000 |
| 8  | - Tổ hợp 2 số lặp dạng aabba/aabbab/babaa/aababa/aabaab<br>/abaaba/ababaa/ababba (ab là các số cặp đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78)<br>- Tổ hợp 2 số lặp dạng aabba/aabbab/babaa/aababa/aabaab<br>/abaaba/ababaa/ababba (ab là các số còn lại)<br>- Tổ hợp 3 số tiến aabcb/aabcb/ababcc/abcabc (abc là số tăng ngẫu nhiên, số tăng liên tiếp/cách đều)<br>- Tổ hợp 3 số lùi dạng aabcb/aabcb/abcbb/abcacc/abcbb<br>/abcbb/aabca/caabcc (abc là số lùi liên tiếp/cách đều)<br>- Tổ hợp 4 số lệch phát 6868xy/xy6868; 8686xy/xy8686; 6886xy/xy6886;<br>8668xy/xy8668 (xy là các số đặc biệt 39,79,56,38,78)<br>- Tổ hợp 4 số lệch phát 68xy68/86xy86; 68xy86/86xy68 (xy là các số đặc biệt 39,79,56,38,78)<br>- Tổ hợp 4 số thần tài 3939xy/xy3939; 7979xy/xy7979; 3979xy/xy3979;<br>7939xy/xy7939 (xy là các số đặc biệt 68,86...)<br>- Tổ hợp 4 số thần tài 39xy39/39xy79; 79xy39/79xy79 (xy là các số đặc biệt 86,68,56,38,78...)<br>- Tổ hợp 4 số ông địa 3838xy/xy3838; 7878xy/xy7878;<br>3878xy/xy3878; 7838xy/xy7838 (xy là các số đặc biệt 86,68,39,79...)<br>- Tổ hợp 4 số ông địa 38xy38/38xy78; 78xy38/78xy78 (xy là các số đặc biệt 86,68...)<br>- Tổ hợp 4 số sinh lộc 5656xy/xy5656 (xy là các số đặc biệt 86,68...)<br>- Tổ hợp 4 số sinh lộc 56xy56 (xy là các số đặc biệt 86,68...) | 15.000.000 |
| 9  | - Tổ hợp 3 số lặp dạng aaxyz/xyzaa (a, xyz là các số ngẫu nhiên)<br>- Tổ hợp 2 số lặp dạng ababab/aabbab/babaa/ababxx/xxabab (ab, abx là các số còn lại loại trừ các số đặc biệt)<br>- Tổ hợp 3 số tiến dạng abcbb/abcacc/abcbb/abcbb/abcbb/abcbb/aabcca/caabcc<br>/aabcc/xyaabc/abcax/axxabc/abcbb/bxxabc (abc là số tăng liên tiếp/cách đều)<br>- Tổ hợp 3 số lùi dạng aabcc/xyaabc/abccxy/xyabcc/abcax/axxabc/abcbb/bxxabc/<br>/xabcyz/yzabcx (abc là số lùi liên tiếp/cách đều<br>; xyz là các số đặc biệt 668,886,339,779,556,338,778; xy, yz là các số đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78)<br>- Tổ hợp số lùi cặp đôi dạng aabcbx (abc là số lùi liên tiếp/cách đều, bx là các số đặc biệt 39,79...)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 8.000.000  |
| 10 | - Tổ hợp 2 số lặp dạng ababxy/xyabab/abxyab/abxxab/aaxybb/aaxxbb/xyaabb/aabbxy<br>/xababx/xaabby/xaabbx/ababxx/xxabab (xy, ab là các số đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78 hoặc là các số liên tiếp/cách đều, ngẫu nhiên)<br>- Tổ hợp 1 số lặp dạng aaxyaa/abbabb (ab,xy là các số đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78 hoặc ab là các số còn lại)<br>- Tổ hợp số tiến cặp đôi dạng abcbcd/abxcx/aabxcx/abbbc/abxccc/aabcbx (abc là số tăng liên tiếp/cách đều; ax,bx,cx là số đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78)<br>- Tổ hợp số tiến cặp đôi dạng abcbcd (bc là số tăng liên tiếp, a=b-1,d=c+1)<br>- Tổ hợp 3 số lùi aabcc (abc là số lùi liên tiếp/cách đều/ngẫu nhiên)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4.000.000  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |           |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ hợp số lùi cặp đôi dạng axbxcx/aabxcx/axbbc/axbcc/aabcbx/abacad (abc là số tăng liên tiếp/cách đều; ax,bx,cx là số đặc biệt 68,86,39,79,56,38,78)</li> <li>- Tổ hợp 4 số lộc phát 68xy68/86xy86; 68xy86/86xy68 (xy là các số liên tiếp/cách đều)</li> <li>- Tổ hợp 4 số lộc phát 68x68x; 68x86x; 86x86x; 86x68x; x68x68; x68x86; x86x68; x6886x; x8686x; x8668x/x68x68; x68x68; x86x86; x86x68 (x ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số thần tài 39xy39/39xy79; 79xy39/79xy79 (xy là các số liên tiếp/cách đều)</li> <li>- Tổ hợp 4 số thần tài 39x39x; 39x79x; 79x79x; 79x39x; x39x39; x39x79; x79x39; x3979x; x7979x; x7939x/x39x39; x39x39; x79x79; x79x39 (x ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số ông địa 38xy38/38xy78; 78xy38/78xy78 (xy là các số liên tiếp/cách đều)</li> <li>- Tổ hợp 4 số ông địa 38x38x; 38x78x; 78x78x; 78x38x; x38x38; x38x78; x78x38; x3878x; x7878x; x7838x/x38x38; x38x38; x78x78; x78x38 (x ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số sinh lộc 56xy56 (xy là các số liên tiếp/cách đều)</li> <li>- Tổ hợp 4 số sinh lộc 56x56x/x56x56 (x ngẫu nhiên)</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |           |
| 11 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ hợp số tiến cặp đôi dạng axbxcx/aabxcx/axbbc/axbcc /abacad (abc là các số liên tiếp/cách đều hoặc ax, bx, cx, ad, ab là các số đặc biệt 39,79 hoặc là số ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp số lùi cặp đôi dạng axbxcx (abc là các số liên tiếp/cách đều)</li> <li>- Tổ hợp 4 số lộc phát 6868xy/xy6868; 8686xy/xy8686; 6886xy/xy6886; 8668xy/xy8668 (xy là các số ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số lộc phát 68xy68/86xy86; 68xy86/86xy68 (xy là các số ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số lộc phát 68x68y; 68x86y; 86x86y; 86x68y; x68y68; x68y86; x86y68; x6868y; x8686y; x8686y; x8668y (xy ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số lộc phát x68y68; x68y86; x86y86; x86y68 (xy ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số thần tài 3939xy/xy3939; 7979xy/xy7979; 3979xy/xy3979; 7939xy/xy7939 (xy là các số ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số thần tài 39xy39/79xy79; 39xy79/79xy39 (xy là các số ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số thần tài 39x39y; 39x79y; 79x79y; 79x39y; x39y39; x39y79; x79y39; x3939y; x3979y; x7979y; x7939y (x ngẫu nhiên không trùng 3,9,7)</li> <li>- Tổ hợp 4 số thần tài x39y39; x39y79; x79y79; x79y39 (xy ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số ông địa 3838xy/xy3838; 7878xy/xy7878; 3878xy/xy3878; 7838xy/xy7838 (xy là các số ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số ông địa 38xy38/78xy78; 38xy78/78xy38 (xy là các số ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số ông địa 38x38y; 38x78y; 78x78y; 78x38y; x38y38; x38y78; x78y38; x3838y; x3878y; x7878y; x7838y (xy ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số ông địa x38y38; x38y78; x78y78; x78y38 (xy ngẫu nhiên)</li> <li>- Tổ hợp 4 số sinh lộc 5656xy/xy5656/56xy56/56x56y/x56y56</li> </ul> | 2.000.000 |
| 12 | - Tổ hợp các số đẹp còn lại (Tổ hợp còn lại không bao gồm các đặc tả trên)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1.500.000 |

## V. MỘT SỐ QUY ĐỊNH LIÊN QUAN

### 1. Giải thích ký tự:

- VND: Việt Nam đồng.
- VAT: Thuế giá trị gia tăng.
- TT: Tối thiểu.
- TĐ: Tối đa.

### 2. Quy định chung

- (1): Phí do công ty cung cấp dịch vụ viễn thông thu trực tiếp từ thuê bao gửi tin nhắn.
- (2): Hạn mức giao dịch cho dịch vụ Open Banking sẽ theo quy định hạn mức của Nam A Bank trong từng thời kỳ.
- (3) và (4): Giao dịch nộp tiền mặt và rút tiền mặt đối với Khách hàng không có tài khoản thanh toán mở tại Nam A Bank được miễn phí đến khi có thông báo thay đổi.
- (5): Giao dịch **dành cho Khách hàng chưa có tài khoản thanh toán tại Nam A Bank** thực hiện nộp tiền mặt vào tài khoản thanh toán/tài khoản thẻ Napas liên ngân hàng 24/7 tại Ngân hàng khác trong hệ thống Napas. Phí dịch vụ sẽ được trừ trực tiếp vào khoản tiền Khách hàng thực hiện giao dịch nạp tiền thành công. **Ví dụ:**
  - Trường hợp Khách hàng chịu thu phí trong (Tổng số tiền Khách hàng phải nộp 10.000.000 VND. Trong đó: số tiền thực chuyển 9.950.000 VND và phí thu là 50.000 VND).
  - Trường hợp Khách hàng không chịu thu phí trong thì Khách hàng nộp dư 50.000 VND (Tổng số tiền Khách hàng phải nộp là 10.050.000 VND. Trong đó: số tiền thực chuyển 10.000.000 VND và phí thu là 50.000 VND).
- (6): Phí giao dịch được tính trên tổng giá trị giao dịch sau khi được quy đổi sang VND
- (7): Mức phí quy định chung dành cho **Khách hàng cá nhân** mở tài khoản số đẹp 9 số trên kênh **Open Banking/ Khách hàng tổ chức** mở tài khoản số đẹp 9 số tại **Quầy** giao dịch.
- (8): Mức phí quy định chung dành cho **Khách hàng cá nhân** mở tài khoản số đẹp 6 số trên kênh **Open Banking/ Tại**

**Quầy giao dịch; Khách hàng tổ chức** mở tài khoản số đẹp 6 số tại **Quầy giao dịch**.

- Đối với phí SMS Banking nếu Khách hàng sử dụng nhiều hơn 1 số điện thoại hoặc 1 số tài khoản thì sẽ thu thêm tương ứng.
- Biểu phí Thu Ngân sách Nhà nước: áp dụng cho các giao dịch Thu Ngân sách Nhà nước không phân biệt cùng hay khác Tỉnh/Thành phố nơi mở tài khoản; Không miễn phí đối với gói tài khoản tối ưu.
- Tài khoản đăng ký nhận thông báo thay đổi số dư (SMS Banking) bao gồm tài khoản tiền gửi thanh toán, tài khoản thẻ, tài khoản thấu chi,...
- Ngừng gửi SMS BĐSĐ đối với các giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 100.000 VND phát sinh trên TK TGTT của Khách hàng.
- Ngừng gửi SMS BĐSĐ đối với các giao dịch chuyển tiền trong hệ thống giữa các tài khoản của chính Khách hàng.
- Đối với phí thu bằng ngoại tệ, Khách hàng có thể trả bằng VNĐ theo tỷ giá bán ngoại tệ do Nam A Bank niêm yết tại thời điểm thu phí.
- Chu kỳ tính phí dịch vụ SMS Banking được tính bắt đầu từ 00h:00p:00 ngày đầu tiên đến 23h:59p:59s ngày cuối cùng của tháng theo giờ hệ thống Nam A Bank ghi nhận và thời điểm thu phí sẽ được thu định kỳ vào ngày 03 của tháng tiếp theo.
- Truy thu đối với các tài khoản không thu được phí dịch vụ SMS Banking tại mỗi kỳ thu:
  - Hệ thống ghi nợ số tiền thu phí vào tài khoản của Khách hàng.
  - Hệ thống thực hiện trừ tiền nợ phí khi tài khoản của Khách hàng phát sinh số dư.
  - Thời gian thực hiện truy thu phí đối với các tài khoản nợ phí vào ngày 10 sau thời gian thu phí định kỳ.
- Trường hợp tài khoản Khách hàng nợ phí dịch vụ SMS Banking tối đa 3 kỳ phí, Nam A Bank sẽ tự động hủy đăng ký sử dụng dịch vụ SMS Banking trên tài khoản nợ phí của Khách hàng.
- Trường hợp Khách hàng yêu cầu ngừng sử dụng dịch vụ, Nam A Bank tiến hành thu các loại phí chưa thu trong kỳ khi thực hiện ngừng cung cấp dịch vụ cho Khách hàng.
- **Từ ngày biểu phí có hiệu lực đến hết ngày 31/01/2024: Trường hợp Khách hàng hủy dịch vụ SMS Banking Nam A Bank sẽ thu phí 12.000 VND/ Số tài khoản/ Số điện thoại.**
- Các khoản phí dịch vụ và các chi phí khác đã thu theo biểu phí này không được hoàn lại trong các trường hợp giao dịch yêu cầu hủy bỏ.
- Biểu phí trên có thể thay đổi theo biểu phí dịch vụ của Nam A Bank trong từng thời kỳ